

KẾ HOẠCH

**thực hiện Kết luận số 70-KL/TW, ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị
về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới**

Thực hiện Kết luận số 70-KL/TW, ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới (viết tắt là Kết luận 70-KL/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I- THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN THỂ DỤC, THỂ THAO

Thời gian qua, công tác phát triển thể dục, thể thao có nhiều chuyển biến tích cực, nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, ban, ngành, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội không ngừng nâng cao. Phong trào thể dục, thể thao từng bước phát triển; các cấp, các ngành đã có sự phối hợp đồng bộ, tạo sự đồng thuận trong cộng đồng xã hội đối với phong trào thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh.

Phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” tiếp tục được mở rộng, thu hút sự tham gia của đông đảo nhân dân, góp phần nâng cao sức khỏe, xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh ở cơ sở. Số gia đình và số người tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên tăng. Đến cuối năm 2023, đã có gần 35% dân số tham gia tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên, trên 27% số hộ gia đình tham gia tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên, hơn 460 câu lạc bộ thể dục, thể thao ở cơ sở xã, phường, thị trấn và trong các cơ quan, đơn vị được thành lập.

Hoạt động thể dục, thể thao trong lực lượng vũ trang, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên có bước chuyển biến tích cực; thường xuyên được duy trì tổ chức. Hoạt động thể dục, thể thao của người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm hơn; một số môn thể thao dân tộc được khôi phục, duy trì và phát triển, góp phần lưu giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Thể thao thành tích cao được quan tâm, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm. Cơ sở vật chất phục vụ phát triển thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp ngày càng được cải thiện và nâng cấp. Phong trào luyện tập thể dục, thể thao được duy trì và phát triển theo hướng tự giác, có tổ chức. Công tác xã hội hóa và thu hút nguồn lực đầu tư phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao được đẩy mạnh và nhân rộng. Số lượng cơ sở thể dục, thể thao ngoài công lập tăng nhanh. Hệ thống các liên đoàn, hội thể thao được tỉnh quan tâm thành lập và hỗ trợ để phát triển sâu rộng, hiệu quả. Gia Lai là một trong những địa phương đi đầu và thành công trong cả nước về xã hội hóa thể thao thành tích cao lĩnh vực bóng đá.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phát triển thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh cũng gặp nhiều khó khăn, hạn chế, như: Việc đầu tư xây dựng các công trình thể dục, thể thao, trang thiết bị, dụng cụ tập luyện chưa đáp ứng nhu cầu tập luyện của nhân dân; công tác xã hội hóa thể dục, thể thao còn khó khăn, mới chỉ tập trung ở các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển, nơi có mật độ dân cư đông; công tác giáo dục thể chất trong trường học còn nhiều hạn chế; phong trào thể dục, thể thao quần chúng phát triển chưa đồng đều, chất lượng chưa cao, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Số người luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên vẫn còn thấp so với dân số toàn tỉnh. Các môn thể thao giải trí, thể thao gắn với du lịch chưa phát triển. Tổ chức bộ máy ở các cấp chưa thống nhất và thiếu đồng bộ, số lượng cán bộ thể dục, thể thao còn ít so với yêu cầu phát triển.

II- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của sự nghiệp thể dục, thể thao trong phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, gắn với thực hiện đồng bộ các chủ trương của Đảng về chính sách xã hội, y tế, giáo dục, trẻ em và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong giai đoạn mới.

2. Các cấp ủy, chính quyền, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức học tập, quán triệt nghiêm túc Kết luận 70-KL/TW; xây dựng chương trình, kế hoạch chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận 70-KL/TW; đồng thời, đề ra mục tiêu, chỉ tiêu cơ bản về phát triển thể dục, thể thao vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị.

3. Việc triển khai, tổ chức thực hiện Kết luận 70-KL/TW phải bám sát tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị, đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị. Định kỳ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận 70-KL/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới.

III- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển thể dục, thể thao nhằm nâng cao sức khỏe, thể lực, tầm vóc, chất lượng cuộc sống, kéo dài tuổi thọ của người dân, góp phần củng cố sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân và quảng bá hình ảnh, vị thế, bản sắc văn hóa của vùng đất, con người Gia Lai trong giai đoạn phát triển mới. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực phát triển thể thao trường học; phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng; đào tạo bồi dưỡng có chọn lọc thể thao thành tích cao. Thu hút đầu tư xã hội hóa phát triển thể dục, thể thao chuyên nghiệp. Phấn đấu đến năm 2050, tỉnh Gia Lai là “Cao nguyên Sinh thái, Thể thao và Sức khỏe”.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Về thể thao cho lực lượng vũ trang và nhân dân

2.1.1. Số người tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên đến năm 2025 đạt tỷ lệ trên **35,44%**, năm 2030 đạt tỷ lệ trên **39,05%** tổng số dân. Số gia đình luyện tập thể dục, thể thao đến năm 2025 đạt tỷ lệ trên **28%** và năm 2030 đạt tỷ lệ trên **31%** tổng số hộ gia đình. Phấn đấu đến năm 2030 đạt **100%** số xã, phường có thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và có ít nhất **03** câu lạc bộ thể dục, thể thao cơ sở trở lên.

2.1.2. Phấn đấu **100%** số trường phổ thông có câu lạc bộ thể dục, thể thao; đến năm 2025 đạt từ **75% - 80%** và đến năm 2030 đạt từ **85% - 90%** số trường phổ thông có hệ thống cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động thể dục, thể thao và giáo viên hướng dẫn thực hiện tốt hoạt động thể thao ngoại khóa phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị. Số học sinh phổ thông được đánh giá và phân loại thể lực theo tiêu chuẩn rèn luyện thân thể đến năm 2025 đạt trên **98%** và đến năm 2030 đạt trên **99%** tổng số học sinh phổ thông các cấp.

2.1.3. Thể dục, thể thao trong lực lượng vũ trang

- Trong lực lượng Quân đội nhân dân: Tỷ lệ đơn vị tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao thường xuyên trên **99%**. Tỷ lệ đơn vị thực hiện đủ chương trình rèn luyện thân thể cán bộ, chiến sĩ theo quy định **100%**. Tỷ lệ đơn vị đạt tiêu chuẩn tổ chức rèn luyện thân thể theo quy định trên **98%**. Tỷ lệ cán bộ, chiến sĩ rèn luyện thể dục, thể thao thường xuyên trên **65%**. Tỷ lệ cán bộ, chiến sĩ đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định **98%**. Tỷ lệ cán bộ, chiến sĩ biết bơi đạt trên **93%**. **100%** đơn vị (cấp Trung đoàn và tương đương) có khu, sân tập luyện thể thao cơ bản, trên **60%** đơn vị có hồ bơi đơn giản.

- Trong lực lượng Công an nhân dân: Tỷ lệ các đơn vị tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao thường xuyên từ **90%** trở lên. Tỷ lệ các đơn vị đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định trên **98%**. Tỷ lệ cán bộ, chiến sĩ tham gia kiểm tra tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định **100%**. Tỷ lệ cán bộ, chiến sĩ đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực theo quy định **80%** trở lên. Tỷ lệ cán bộ, chiến sĩ tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên từ **65%** trở lên. Tỷ lệ cán bộ, chiến sĩ biết bơi đạt từ **95%** trở lên.

2.1.4. Phấn đấu **100%** đơn vị cấp xã, **100%** đơn vị cấp huyện và cấp tỉnh tổ chức đại hội thể dục, thể thao các cấp, trên **85%** đơn vị cấp xã trở lên tổ chức tháng hoạt động thể thao cho mọi người và ngày Chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân.

2.2. Về thể thao thành tích cao

- Giai đoạn 2023 - 2025: Tập trung tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện thường xuyên từ **80** đến **90** vận động viên các đội tuyển trẻ, đội tuyển tỉnh ở các môn thể thao trọng điểm, mũi nhọn của tỉnh. Hằng năm, tham gia các giải khu vực, quốc gia, quốc tế đạt từ **30** đến **40** giải và **70** đến **80** huy chương/năm.

- *Giai đoạn 2026 - 2030*: Tiếp tục tập trung tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện thường xuyên từ **100 đến 120** vận động viên các đội tuyển trẻ, đội tuyển tỉnh ở các môn thể thao trọng điểm, mũi nhọn của tỉnh. Hằng năm, tham gia các giải khu vực, quốc gia, quốc tế đạt từ **40 đến 50** giải và **80 đến 100** huy chương/năm.

IV- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, hệ thống chính trị và nhân dân đối với phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao; lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về thể dục, thể thao trong nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển thể dục, thể thao phù hợp với thực tiễn địa phương, đơn vị.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, ứng dụng công nghệ số, tăng cường vai trò của các cơ quan truyền thông đại chúng nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng hoạt động thể chất, thông tin có liên quan cho nhân dân. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các hội quần chúng phối hợp tuyên truyền, vận động thành viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia tập luyện thể dục, thể thao gắn với Cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” và Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” ở cơ sở.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền các cấp; bám sát các văn bản của Trung ương để sớm tham mưu, ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của tỉnh. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao ở tỉnh trong giai đoạn mới; chú trọng đầu tư, phát triển thiết chế, cơ sở hạ tầng, thể thao chuyên nghiệp, thể thao thành tích cao, thể thao quần chúng, giáo dục thể chất và thể thao trường học. Nghiên cứu, áp dụng cơ sở pháp lý về kinh tế thể thao, quyền sở hữu, chuyển nhượng, khai thác bản quyền và tài trợ, thúc đẩy xã hội hóa phù hợp với điều kiện của tỉnh; quan tâm thực hiện chế độ, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, chăm sóc y tế và ưu đãi đối với vận động viên, huấn luyện viên, nhân tài trong lĩnh vực thể dục, thể thao theo đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện tốt Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030. Nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, nguồn nhân lực. Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, người trực tiếp làm công tác thể dục, thể thao. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, hợp tác, giao lưu quốc tế, góp phần nâng cao hiểu biết, chia sẻ kinh nghiệm với các tỉnh bạn và các nước trong khu vực.

Tiếp tục nghiên cứu, sắp xếp, chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập thể dục, thể thao theo hướng tự chủ, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ từng bước tiếp cận với các chuẩn mực quốc tế. Tăng cường công khai, minh bạch, thường xuyên

kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật; kịp thời hướng dẫn xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; kiên quyết xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

3. Khuyến khích phát triển thể dục, thể thao quần chúng, tạo cơ hội cho mọi người được quyền tham gia hoạt động tập luyện, biểu diễn, thi đấu để nâng cao sức khỏe, phòng bệnh, chữa bệnh, vui chơi, giải trí. Tăng cường phổ biến kiến thức, hướng dẫn phong trào thể dục, thể thao quần chúng; xây dựng công trình thể thao công cộng ở khu dân cư. Quan tâm phát triển thể thao dân tộc, thể thao giải trí, thể thao quốc phòng, các đối tượng trẻ em, học sinh, sinh viên, người cao tuổi, người khuyết tật... trong hoạt động thể dục, thể thao.

Đổi mới giáo dục thể chất và thể thao trường học gắn với mục tiêu giáo dục, phát triển toàn diện về đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên, tạo nền tảng để phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu và tài năng trẻ. Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, phát triển các loại hình hoạt động, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên được tham gia hoạt động thể dục, thể thao, phát triển thể chất. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, giáo viên, giảng viên cho các cấp học, trình độ đào tạo và nghiên cứu khoa học về tâm sinh lý lứa tuổi, thể dục, thể thao trường học.

Đẩy mạnh công tác huấn luyện thể lực, nâng cao sức khỏe cho cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang. Tăng cường huấn luyện thi đấu thể thao, ứng dụng nghiệp vụ phục vụ cho công tác phát triển thể thao thành tích cao ở tỉnh. Phát huy vai trò của lực lượng vũ trang trong phát triển thể dục, thể thao, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Tập trung phát triển thể thao chuyên nghiệp, thể thao thành tích cao, hoàn thiện hệ thống phát hiện, đào tạo vận động viên, thi đấu thể thao chuyên nghiệp, thể thao thành tích cao trình độ quốc gia, quốc tế, nhất là các môn thể thao Olympic trọng điểm. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng vận động viên, huấn luyện viên, cán bộ thể dục, thể thao đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Chú trọng việc học tập văn hóa, chính trị, nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức, ý chí, lòng tự hào dân tộc cho vận động viên. Khuyến khích tổ chức, cá nhân thành lập các câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp, đào tạo vận động viên, huấn luyện viên, tổ chức thi đấu, chuyển nhượng vận động viên hợp pháp.

4. Tăng cường các nguồn lực cho sự nghiệp phát triển thể dục, thể thao. Rà soát, hoàn thiện quy hoạch, phát triển mạng lưới thiết chế, cơ sở thể thao đồng bộ, từng bước hiện đại, đạt tiêu chuẩn quốc gia. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất cho Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục, thể thao của tỉnh và công tác đào tạo vận động viên. Phát triển thị trường thể thao, thúc đẩy hợp tác công - tư, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở thể thao, tham gia tổ chức thi đấu, đào tạo vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài và cung cấp các dịch vụ thể dục, thể thao.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành của tỉnh tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận 70-KL/TW và Kế hoạch này; đồng thời, chỉ đạo, hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng và các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của từng đơn vị, địa phương.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ tình hình thực tiễn và yêu cầu phát triển của tỉnh đề theo dõi, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về phát triển thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Chiến lược phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch này để xây dựng kế hoạch phát triển thể dục, thể thao gắn với thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các đề án phát triển kinh tế - xã hội theo quy hoạch và khả năng huy động, thu hút nguồn lực để tổ chức thực hiện.

4. Các đảng đoàn: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; Báo Gia Lai, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, các hội quần chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực thực hiện Kết luận 70-KL/TW và Kế hoạch này.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kết luận 70-KL/TW và Kế hoạch này; định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Cơ quan Thường trực Ban Tuyên giáo Trung ương khu vực miền Trung - Tây Nguyên,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Châu Ngọc Tuấn